TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2019/QĐST-DS

Đ, ngày 28 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự ;

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: 108 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP C

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP C-Chi nhánh G.

Địa chỉ: 01 T, thành phố P, tỉnh G.

(*Giấy ủy quyền số 819/UQ-HĐTV-NHCT18 ngày 16/11/2018 do Chủ tịch Hội đồng quản trị - là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP C "Về việc ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng*)

Bị đơn: Ông Trần Khắc C, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng K, xã K, huyện Đ, tỉnh G.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Làng K, xã K, huyện Đ, tỉnh G.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.***Về số tiền nợ***: Ông Trần Khắc C công nhận còn nợ Ngân hàng TMCP C thông qua Ngân hàng TMCP C – Chi Nhánh G.Tính đến ngày 18/1/2019 ông Trần Khắc C còn nợ Ngân hàng TMCP C thông qua Ngân hàng TMCP C – Chi Nhánh G tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng cho vay từng lần số 131/2017-HĐCVTL/NHCT500- TRẦN KHẮC C, ngày 08/5/2017; tổng số nợ gốc và nợ lãi

là đến 18/01/2019 là: 1.012.124.384 đồng (Một tỷ không trăm mười hai triệu một trăm hai mươi bốn ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc đến ngày 18-01-2019 là: 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng); Nợ lãi trong hạn là: 10.408.357 đồng (Mười triệu bốn trăm lẻ tám ngàn ba trăm năm mươi bảy đồng), và nợ lãi
quá hạn đến ngày 18/01/2019 là: 101.716.027 đồng (Một trăm lẻ một triệu bảy trăm mười sáu ngàn không trăm hai mươi bảy đồng). Tổng số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 18/01/2019 là: 112.124.384 đồng (Một trăm mười hai triệu một trăm hai mươi bốn ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng).

2.2. ***Về phương thức và thời hạn trả nợ tiền như sau***: Thời hạn trả nợ tính đến ngày 30/3/2019 Ông Trần Khắc C phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi trên cho ngân hàng.

Ông Trần Khắc C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số 131/2017-HĐCVTL/NHCT500- TRẦN KHẮC C, ngày 08/5/2017. Kể từ ngày 08/5/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi xuất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3.***Về quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo:***

Trường hợp Ông Trần Khắc C không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng trong thời hạn nêu trên, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản đảm bảo của ông Trần Khắc C và bà Hồ Thị V sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất (Tờ bản đồ số 20, thửa số 42) tại Làng K, xã K, huyện Đ, tỉnh G, diện tích đất TCLN: 31692 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 000761 mang tên ông Trần Khắc C và bà Hồ Thị V do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 08/10/2010. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 769/HĐTC ngày 22/4/2016 giữa Ngân hàngTMCP C – Chi nhánh G – PGD Đ với ông Trần Khắc C và bà Hồ Thị V; Đơn đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 25 tháng 4 năm 2016. Thi hành cho hợp đồng cho vay từng lần số 131/2017-HĐCVTL/NHCT500- TRẦN KHẮC C, ngày 08/5/2017.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

2.4.***Về án phí*:** Về án phí dân sự sơ thẩm phải chịu là: 21.181.865 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm tám mươi mốt ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Ông

Trần Khắc C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 21.181.865 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm tám mươi mốt ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 20.482.806 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn tám trăm lẻ sáu đồng) theo biên lai thu số 0002825 ngày 17/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
-Các đương sự ;
-Lưu hồ sơ vụ án- VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Tiến S